

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh *(Trình kỳ họp thứ 4, HĐND tỉnh khóa XVIII)*

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm tra các báo cáo của UBND tỉnh⁽¹⁾, báo cáo công tác của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các dự thảo Nghị quyết thuộc lĩnh vực pháp chế⁽²⁾ trình kỳ họp thứ 4. Ban pháp chế báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. VỀ THẨM TRA CÁC BÁO CÁO

1. Những kết quả đạt được

Ban pháp chế nhất trí với những kết quả đạt được nêu trong các báo cáo của UBND, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh trình kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh.

Năm 2017, các cơ quan đã bám sát Nghị quyết của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của ngành dọc Trung ương; các Nghị quyết của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh, tập trung cao trong công tác chỉ đạo điều hành, triển khai đồng bộ các giải pháp, thực hiện nhiệm vụ được giao, do vậy tình hình an ninh - quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tiếp tục ổn định, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương.

Công tác cải cách hành chính đạt được kết quả tích cực. Đã cắt giảm từ 25-30% thời gian giải quyết đối với các thủ tục hành chính có thời hạn giải quyết từ 15 ngày trở lên, tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết xong trước và đúng hạn đạt 98,1%. Trung tâm hành chính công tỉnh hoạt động ngày càng hiệu quả được nhân dân ghi nhận và đánh giá cao.

⁽¹⁾ Báo cáo kết quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo năm 2017; nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2018. Báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng năm 2017; nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2018. Báo cáo tình hình, công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2017; phương hướng, nhiệm vụ năm 2018. Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2017; phương hướng, nhiệm vụ năm 2018.

⁽²⁾ Nghị quyết về việc quyết định chỉ tiêu biên chế công chức trong cơ quan hành chính và phê duyệt tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp năm 2018 của tỉnh Bắc Giang. Nghị quyết về thành lập thôn Nông Lâm, xã Bích Sơn, huyện Việt Yên; sáp nhập 06 thôn để thành lập 03 thôn mới thuộc huyện Sơn Động, Lục Ngạn. Nghị quyết về thông qua Đề án "Nhập và điều chỉnh địa giới hành chính một số địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang". Nghị quyết về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát của HĐND tỉnh giám sát việc chấp hành pháp luật phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo với nhiều giải pháp, nên đã đạt được kết quả tích cực: Chế độ tiếp dân ở đa số các địa phương và các sở, ngành được duy trì nghiêm túc. Mặc dù số lượt công dân đến trụ sở tiếp công dân và số đơn thư tiếp nhận trong năm 2017 cao hơn năm 2016 song việc phân loại, xử lý đơn thư của các cấp, các ngành cơ bản đúng quy định; Tỷ lệ giải quyết đơn KNTC toàn tỉnh đạt 93,3%; chất lượng giải quyết KNTC có chuyên biên, số quyết định phải hủy hoặc yêu cầu giải quyết lại giảm hơn so với cùng kỳ; công tác kiểm tra, rà soát các vụ việc KNTC và tổ chức đối thoại, công khai kết quả giải quyết được quan tâm; việc tổ chức thực hiện các quyết định, kết luận đã có hiệu lực pháp luật được chỉ đạo quyết liệt hơn nên kết quả đạt 92,3% cao hơn năm 2016 là 9,3%.

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được UBND tỉnh chỉ đạo tích cực; các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được các cấp, các ngành triển khai, bước đầu đem lại kết quả. Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, qua đó đã phát hiện nhiều sai phạm về kinh tế, phải thu hồi về ngân sách nhà nước⁽³⁾, đồng thời xem xét xử lý 32 tập thể, 386 cá nhân theo quy định, chuyển cơ quan điều tra 12 vụ việc với 34 trường hợp vi phạm. Công tác đấu tranh, xử lý các hành vi tham nhũng thông qua điều tra, truy tố, xét xử các vụ án được các ngành quan tâm chỉ đạo.

Công tác quốc phòng - an ninh được chú trọng, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh ổn định. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự được Viện kiểm sát hai cấp thực hiện tốt; các hoạt động bắt, tạm giữ, tạm giam, khởi tố, điều tra, truy tố, thi hành án, miễn thi hành án, tạm đình chỉ thi hành án được kiểm sát chặt chẽ hơn. Qua kiểm sát, viện kiểm sát hai cấp đã ban hành 282 văn bản yêu cầu khắc phục vi phạm và kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật với các cơ quan hữu quan (tăng 64 kiến nghị so với cùng kỳ năm 2016).

Công tác xét xử của Tòa án tiếp tục có nhiều cố gắng và đạt kết quả. Trong năm, đã thụ lý 6.992 vụ án các loại, đã giải quyết xong 5.865 vụ, đạt tỷ lệ 83,89%. Các phiên tòa được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định; quá trình xét xử đã chú trọng nâng cao chất lượng thẩm vấn và tranh tụng tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp; việc xét xử và áp dụng hình phạt đối với các bị cáo trong các vụ án hình sự nhìn chung đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Công tác thi hành án dân sự tiếp tục có nhiều cố gắng và đạt được kết quả tích cực⁽⁴⁾. Cơ quan thi hành án đã tăng cường đổi mới điều hành, phương pháp, cách làm quyết liệt; đồng thời phối hợp với các cơ quan hữu quan và chính quyền các cấp tập trung giải quyết các vụ việc tồn đọng kéo dài nhất là các vụ việc liên quan đến tín

(3) Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm với tổng số tiền 19.922,7 triệu đồng, 4.052 ha đất các loại.

(4) Cơ quan thi hành án dân sự hai cấp đã thụ lý 12.048 việc, với số tiền 1.714.785.340.000 đồng (giảm 1.382 việc, tăng 342.492.789.000 về tiền so cùng kỳ 2016). Trong số các việc có điều kiện thi hành, đã thi hành xong 7.053 việc (đạt tỷ lệ 77,74%) với số tiền 162.739.174.000 đồng (đạt tỷ lệ 26,92%). Kết quả thi hành án liên quan đến tín dụng ngân hàng đã giải quyết xong 90 việc (đạt tỷ lệ 51,42%) với số tiền 107.891.853.000 đồng (đạt tỷ lệ 31,97%) trên số có điều kiện thi hành. Tuy nhiên, tính theo kết quả thi hành án dân sự năm 2017 (từ ngày 01/10/2016 đến ngày 30/9/2017) thì tỷ lệ thi hành án về việc, tiền, giảm tồn đều vượt chỉ tiêu được giao, cụ thể: 85/72% về việc; 40/33% về tiền; giảm tồn 12/9% về việc, 72/7% về tiền (vượt 13% về việc, 7% về tiền và 3% giảm tồn về việc, 65% giảm tồn về tiền so chỉ tiêu được giao).

dụng ngân hàng. Do có các giải pháp hiệu quả nên các chỉ tiêu thi hành án dân sự năm 2017 có chuyển biến tích cực hơn năm 2016.

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện. UBND tỉnh đã đánh giá thực trạng và hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh về lĩnh vực khoáng sản và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất. Qua đó đã đề ra các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả thi hành pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước, góp phần nâng cao ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Những hạn chế, khuyết điểm

Ban pháp chế thống nhất với những hạn chế, khuyết điểm đã nêu trong báo cáo của UBND tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục thi hành án dân sự tỉnh, đồng thời bổ sung một số nội dung sau:

2.1. Công tác cải cách hành chính tuy thực hiện quyết liệt nhưng hiệu quả ở một số lĩnh vực còn hạn chế; trách nhiệm công vụ của một bộ phận công chức chưa cao ở tất cả các cấp, nhất là ở cấp cơ sở. Nhiều hành vi nhũng nhiễu, phiền hà đối với người dân khi giải quyết các thủ tục hành chính vẫn xảy ra. Việc nắm bắt các quy định của pháp luật của một số công chức còn chưa sâu. Công tác phối hợp trong giải quyết một số vụ việc còn lúng túng. Còn tình trạng phân công trách nhiệm chưa rõ ràng dễ nảy sinh tiêu cực.

2.2. Về biên chế, năm 2017 một số lĩnh vực sử dụng chưa hết chỉ tiêu so với Nghị quyết của HĐND tỉnh giao⁽⁵⁾. Tỷ lệ giáo viên đứng lớp ở cấp học mầm non mới đạt 1,6 giáo viên/lớp là chưa đảm bảo theo yêu cầu là 1,8 giáo viên/lớp. Trong khi đó, tỷ lệ giáo viên/lớp ở cấp THCS tại 9/10 huyện, thành phố đều vượt quy định. Việc tự rà soát, bố trí lại số lượng, cơ cấu giáo viên bộ môn, nhất là tại các trường THCS ở một số huyện chưa tốt, dẫn đến tình trạng thừa thiếu cục bộ⁽⁶⁾. Đây là một trong những tồn tại đã được nhắc đến nhiều năm nhưng các cấp, các ngành có liên quan vẫn chưa có giải pháp khắc phục dẫn đến có ảnh hưởng đến việc dạy và học ở một số trường. Việc bổ nhiệm thừa số lượng cấp phó vẫn xảy ra mặc dù từ năm 2014 đến nay UBND tỉnh đã ban hành Công văn chấn chỉnh điều này nhưng đến ngày 15/9/2017 toàn tỉnh vẫn thừa 88 lãnh đạo cấp phó các trường. Để tồn tại trên thể hiện sự tùy tiện trong bổ nhiệm cấp phó ở nhiều trường học và sự không chấp hành nghiêm túc văn bản chỉ đạo của tỉnh về việc thực hiện quy định của pháp luật về số lượng cấp phó. Việc khắc phục tình trạng thiếu biên chế trong lực lượng kiểm lâm tồn tại 2 năm nay chưa giải quyết xong dẫn đến khó

⁽⁵⁾ Còn 1.304 chỉ tiêu chưa thực hiện (Trong đó, hành chính 108, sự nghiệp nhà nước 938, cán bộ công chức chuyên trách cấp xã 247, hợp đồng khuyến nông, thu y cơ sở 06, hợp đồng theo nghị định 68/200/NĐ-CP 05 chỉ tiêu).

⁽⁶⁾ Trường THCS Hương Gián, huyện Yên Dũng; biên chế năm 2017 được giao là 46 chỉ tiêu. Thời điểm kết thúc năm học 2016- 2017, trường có 49 biên chế (thừa 3 biên chế) trong đó có 11 giáo viên văn (dư 05 so với định mức); 07 giáo viên toán (dư 02 so với định mức). Trong tháng 7/2017 có 01 giáo viên văn chuyển về thành phố BG, 02 giáo viên văn được điều động về trường, hiện tại trường có 12 giáo viên văn (dư 06 so với định mức). Các trường thừa cán bộ quản lý như: Trường mầm non Hoa Sen, trường mầm non Tân Tiến, tiểu học Ngô sĩ liên tiểu học Lê Lợi, THCS Trần phú thành phố Bắc Giang; THCS Thị trấn Vôi, tiểu học Hương sơn Lạng Giang; tiểu học Thị trấn cầu, THCS hoàng hoa thám huyện Yên Thế; Trường Tiểu học Tân Sơn 2, THCS Tân Quang, huyện Lục Ngạn; Trường mầm non Tiên Phong, trường tiểu học Thị trấn Neo, trường THCS Tư Mại, Tiên dũng huyện Yên Dũng....

khẩn trong công tác quản lý và bảo vệ rừng. Việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp và thực hiện cơ chế tự chủ còn lúng túng; xử lý cơ chế hoạt động của các trường nghề còn chậm, bị động, có việc chưa đúng tinh thần Nghị quyết số 43-NQ/TU ngày 22/02/2011 của Tỉnh uỷ và Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh.

2.3. Về tiếp công dân, giải quyết KNTC: Đáng chú ý là năm 2017 tỉnh đã tích cực chỉ đạo giải quyết nhưng số đơn KNTC, số vụ việc đề nghị giải quyết phát sinh và số lượng công dân đến phòng tiếp dân đề nghị giải quyết vẫn tăng so với cùng kỳ 2016⁽⁷⁾; chất lượng giải quyết lần đầu tuy được nâng lên song vẫn còn hạn chế⁽⁸⁾.

2.4. Về công tác phòng chống tham nhũng: Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa có bước đột phá, nên kết quả chưa đạt được như mong muốn. Báo cáo PCTN nhiều năm còn đánh giá chung chung, cơ bản giống nhau; Ban pháp chế còn băn khoăn nhiều về nội dung, phương pháp, cách làm, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng; thực trạng biểu hiện tham nhũng trên địa bàn tỉnh thời gian qua vẫn diễn ra với mức độ, biểu hiện ngày càng phức tạp. Việc tự rà soát, đấu tranh, phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị còn rất hạn chế, phần lớn các vụ việc tham nhũng được phát hiện thông qua đơn thư tố giác tội phạm hoặc qua công tác điều tra, thanh tra, kiểm tra và giải quyết KNTC của các cơ quan, đơn vị chức năng; việc thu hồi tài sản tham nhũng đạt kết quả không cao; thanh tra trách nhiệm, thanh tra công vụ chưa được quan tâm đúng mức; chất lượng, hiệu quả nhiều cuộc thanh tra còn hạn chế; việc kiến nghị xử lý đối với tổ chức, cá nhân có sai phạm bị phát hiện qua thanh tra có biểu hiện nương nhẹ; hầu hết các tập thể cá nhân có sai phạm chỉ kiểm điểm rút kinh nghiệm trong khi nhiều sai phạm đến mức phải xử lý kỷ luật đã bỏ lọt. Việc kiểm điểm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu nơi để xảy ra sai phạm chưa được xem xét đúng mức.

2.5. Về báo cáo tình hình, kết quả phòng chống vi phạm pháp luật và tội phạm năm 2017: Đa số thành viên Ban đánh giá báo cáo mới nêu được nội dung về tình hình kết quả phòng chống tội phạm, còn thiếu một nội dung lớn đó là việc phòng chống vi phạm pháp luật chưa được UBND tỉnh thể hiện trong báo cáo. Tình hình tội phạm vẫn diễn biến phức tạp; số vụ án phát hiện khởi tố tăng so cùng kỳ⁽⁹⁾, án đặc biệt nghiêm trọng xảy ra nhiều; một số loại tội phạm xảy ra nhiều và tăng (tội cố ý gây thương tích, hiếp dâm trẻ em, giao cấu với trẻ em, dâm ô đối với trẻ em, tội phạm về ma túy, trộm cắp tài sản, cướp tài sản...); tệ nạn cờ bạc, mại dâm, ma túy vẫn diễn ra ở nhiều nơi, với nhiều hình thức; tình trạng cho vay nặng lãi, tín dụng đen đã được quan tâm giải quyết nhưng còn tiềm ẩn phức tạp về an ninh trật tự; vi phạm pháp luật diễn ra phức tạp, ở nhiều lĩnh vực như: quản lý thuế, đất đai, tài nguyên khoáng sản, trật tự xây dựng, quản lý bảo vệ rừng, trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng các khu đô thị; tình trạng xe quá

⁽⁷⁾ Tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn tỉnh là 6.765 đơn (tăng 20 đơn bằng 0,3% so cùng kỳ); toàn tỉnh tiếp 7.653 lượt người đến đề nghị giải quyết 5.661 vụ việc (tăng 1.021 lượt người bằng 13,3% và tăng 1.349 vụ việc bằng 23,8% so cùng kỳ).

⁽⁸⁾ Trong tổng số 38 quyết định cấp huyện đã giải quyết công dân khiếu nại Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết có 10 quyết định phải huỷ bỏ, yêu cầu giải quyết lại, chiếm 26,3%, giảm 6,3% so cùng kỳ năm 2016.

⁽⁹⁾ Trong năm, cơ quan điều tra hai cấp tỉnh và huyện đã phát hiện khởi tố mới 1.050 vụ án hình sự các loại với 1.640 bị can (tăng 105 vụ, nhưng giảm 53 bị can so cùng kỳ năm 2016)

khô, quá tải, tình trạng lách luật trốn thuế còn xảy ra nhiều và diễn biến phức tạp nhưng chưa được khắc phục triệt để.

2.6. Hiệu quả công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử một số vụ án chưa cao; tình trạng vụ án phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng vẫn còn xảy ra nhiều (*TAND hai cấp trả hồ sơ cho Viện KSND để điều tra bổ sung 49 vụ, VKSND hai cấp trả hồ sơ cho cơ quan điều tra để điều tra bổ sung 09 vụ*), nhiều vụ án tham nhũng phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhiều lần vẫn chưa giải quyết xong. Tỷ lệ giải quyết án hành chính, kinh tế, lao động đạt thấp (63,56%); một số vụ án còn vi phạm về tố tụng, nhận định, áp dụng pháp luật chưa đầy đủ nên cấp phúc thẩm, giám đốc thẩm hủy 40 vụ (trong đó 26 vụ hủy do lỗi chủ quan), sửa 130 vụ (trong đó 46 vụ sửa do lỗi chủ quan)⁽¹⁰⁾.

2.7. Trong công tác thi hành án dân sự, việc phân loại một số án còn chưa chính xác; việc xác minh điều kiện thi hành án và xác minh theo định kỳ còn chậm; tiến độ tổ chức thi hành án một số vụ việc còn chậm, vi phạm về trình tự, thủ tục; số lượng việc và tiền chuyển kỳ sau còn nhiều.

2.8. Việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật ở nhiều địa phương còn chậm, mang tính hình thức, mới chỉ dừng lại ở việc ban hành kế hoạch; công tác phối hợp và huy động sự tham gia vào hoạt động theo dõi thi hành pháp luật chưa được chú trọng.

3. Kiến nghị

Từ những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ năm 2017; nhằm thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ năm 2018, Ban pháp chế HĐND tỉnh kiến nghị:

3.1. Đối với UBND tỉnh:

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố:

- Tập trung đề ra các giải pháp cụ thể để khắc phục những tồn tại hạn chế nêu trong các báo cáo của tỉnh cũng như những hạn chế Ban pháp chế đã nêu và tổng hợp trong báo cáo này.

- Rà soát để sửa đổi, bổ sung các quy định và có biện pháp cụ thể, rõ ràng hơn về trách nhiệm công vụ và trách nhiệm phối hợp hoạt động trong thực thi pháp luật. Xử lý nghiêm, kịp thời đối với các vi phạm để tăng cường kỷ luật, kỷ cương và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

- Thường xuyên kiểm tra công tác quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định để kịp thời có các giải pháp khắc phục những thiếu sót, tồn tại nhất là tuyển dụng viên chức vượt quá định mức ở khối THCS và thiếu giáo viên ở khối mầm non; việc bổ nhiệm thừa cán bộ quản lý ở các trường học; nhắc nhở, chấn chỉnh các đơn vị, các địa phương còn có nhiều yếu kém trong

⁽¹⁰⁾Hủy theo trình tự phúc thẩm, giám đốc thẩm: 40 vụ (Tòa án tỉnh 4 vụ, Tòa án huyện 36 vụ), chiếm tỷ lệ 0,68% số vụ việc Tòa án hai cấp đã giải quyết (trong đó hủy do lỗi chủ quan 26 vụ chiếm tỷ lệ 0,44%); Án bị sửa 130 vụ, chiếm tỷ lệ 2,21% (trong đó sửa do lỗi chủ quan 46 vụ, chiếm tỷ lệ 0,78%).

quản lý, sử dụng viên chức giáo dục. Xem xét thực trạng và có giải pháp giải quyết sớm việc thực hiện tự chủ đối với các trường nghề.

- Có giải pháp thực hiện hiệu quả các quy định về phòng chống tham nhũng tại các địa phương, đơn vị; nâng cao chất lượng công tác thanh tra, giải quyết KNTC; tăng cường thanh tra trách nhiệm, thanh tra công vụ; xem xét trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị, địa phương để xảy ra nhiều sai phạm đã được chỉ ra qua công tác thanh tra; đồng thời có giải pháp khắc phục tình trạng nưng nhẹ trong xử lý các sai phạm đến mức độ phải xem xét có hình thức kỷ luật nhưng chỉ rút kinh nghiệm nội bộ.

- Chỉ đạo Công an tỉnh tổ chức tấn công mạnh đối với các loại tội phạm, đặc biệt là các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe nhân phẩm, danh dự của công dân, các tội xâm phạm sở hữu, tội phạm về ma túy, tham nhũng, tội phạm buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, buôn bán vận chuyển pháo nổ... và các tệ nạn xã hội; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các vi phạm về trật tự an toàn giao thông, tình trạng xe quá khổ, quá tải; đẩy mạnh việc triển khai thực hiện phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc và phòng cháy, chữa cháy. Tăng cường công tác quản lý ngành nghề kinh doanh nhạy cảm, có biện pháp phòng chống, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh tình trạng cho vay nặng lãi, tín dụng đen.

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo các cấp, các ngành xem xét, giải quyết các kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 3 nhưng còn đang giải quyết dở dang cũng như các kiến nghị gửi đến kỳ họp lần này.

3.2. Đối với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp nhằm góp phần bảo đảm pháp luật được thi hành nghiêm chỉnh và thống nhất. Chú trọng các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa, hạn chế thấp nhất việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung hoặc hủy án để điều tra lại do nguyên nhân chủ quan có trách nhiệm của Viện kiểm sát.

3.3. Đối với Tòa án nhân dân tỉnh

Có các giải pháp nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của Thẩm phán nhằm hạn chế các bản án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán; khắc phục tình trạng kéo dài trong giải quyết đối với một số vụ án.

3.4. Đối với Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức thực thi nhiệm vụ nhằm khắc phục những hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện, hạn chế thấp nhất vi phạm trong xác định điều kiện thi hành án. Tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các Chi cục Thi hành án đổi mới công tác quản lý, điều hành; tập trung giải quyết những vụ việc có điều kiện thi hành, những việc còn để tồn đọng kéo dài.

II. VỀ THẨM TRA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban pháp chế đã thẩm tra 05 dự thảo nghị quyết, gồm: Nghị quyết về việc quyết định chỉ tiêu biên

chế công chức trong cơ quan hành chính và phê duyệt tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp năm 2018 của tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết về thành lập thôn Nông Lâm, xã Bích Sơn, huyện Việt Yên; sáp nhập 06 thôn để thành lập 03 thôn mới thuộc huyện Sơn Động, Lục Ngạn; Nghị quyết về thông qua Đề án “Nhập và điều chỉnh địa giới hành chính một số địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”; Nghị quyết về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2018 của HĐND tỉnh; Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát của HĐND tỉnh giám sát việc chấp hành pháp luật phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

Qua thẩm tra cho thấy:

1. Về trình tự, thủ tục, thể thức văn bản

Hồ sơ các Nghị quyết trình kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh được xây dựng đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, đúng thể thức theo quy định tại Thông tư liên tịch số 55/205/TTLT-BNV-VPCP ngày 06/5/2005 của Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ, Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

2. Về nội dung từng dự thảo nghị quyết

2.1. Nghị quyết về việc quyết định chỉ tiêu biên chế công chức trong cơ quan hành chính và phê duyệt tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp năm 2018 của tỉnh Bắc Giang.

Ban pháp chế HĐND nhất trí với kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2018. Trong quá trình thực hiện, đề nghị UBND tỉnh: Giao chỉ tiêu biên chế cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của từng cơ quan, đơn vị gắn với thực hiện Đề án việc làm đã được phê duyệt. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 21/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quản lý, sử dụng biên chế dự phòng (297 chỉ tiêu biên chế sự nghiệp) phải bảo đảm đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật, phù hợp thực tế địa phương và báo cáo với Thường trực HĐND tỉnh.

Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý biên chế, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, nhất là đối với sự nghiệp giáo dục - đào tạo; giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ, xử lý nghiêm những vi phạm phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra.

2. Nghị quyết về thành lập thôn Nông Lâm, xã Bích Sơn, huyện Việt Yên; sáp nhập 06 thôn để thành lập 03 thôn mới thuộc huyện Sơn Động, Lục Ngạn.

Ban pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với việc thành lập mới thôn Nông Lâm, xã Bích Sơn, huyện Việt Yên và sáp nhập 06 thôn để thành lập 03 thôn mới thuộc huyện Sơn Động, Lục Ngạn như tờ trình, dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh trình tại kỳ họp. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện: Việt Yên, Sơn Động, Lục Ngạn hướng dẫn UBND các xã sớm kiện toàn tổ chức bộ máy để các thôn được thành lập mới sớm đi vào hoạt động theo quy định.

3. Nghị quyết về thông qua Đề án “Nhập và điều chỉnh địa giới hành chính một số địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”.

Ban pháp chế nhất trí với Tờ trình, dự thảo Nghị quyết thông qua Đề án “Điều chỉnh địa giới hành chính một số địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang” do UBND tỉnh trình tại kỳ họp; đồng thời đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước, nhất là trên các lĩnh vực: Quản lý đất đai, xây dựng cơ bản, kinh tế- tài chính, công tác tổ chức cán bộ... tại các đơn vị sáp nhập, điều chỉnh địa giới hành chính để kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm. Về tên của nghị quyết, Ban pháp chế đề nghị bổ sung về thành lập phường để phù hợp với nội hàm của Nghị quyết.

4. Nghị quyết về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Ban pháp chế HĐND tỉnh nhất trí với các nội dung dự thảo Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2018 của HĐND tỉnh. Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 05/7/2016 của HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2016-2021 và Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 về chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2018 và đề nghị của UBND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các cơ quan có liên quan và tình hình thực tế ở địa phương.

5. Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát của HĐND tỉnh giám sát việc chấp hành pháp luật phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

Ban pháp chế HĐND tỉnh nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết thành lập đoàn giám sát của HĐND tỉnh giám sát việc chấp hành pháp luật phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là kết quả thẩm tra của Ban pháp chế đối với các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 4, HĐND tỉnh khóa XVIII.

Trân trọng trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, TH.

Bản điện tử:

- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP. HĐND tỉnh./.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Lưu Vũ Mạnh Hùng